

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2022/HS-PT

Ngày: 20-9-2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử Phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Thúy Hồng;
2. Ông Lâm Thuận Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự Phúc thẩm thụ lý số 150/2022/TLPT-HS ngày 09 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Trần Văn Đ, do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

1. Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn Đ, sinh năm 1951, tại thành phố CĐ, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Tổ 09, khóm CT 1, phường CP B, thành phố CĐ, tỉnh An Giang; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Nghề nghiệp: Mua bán phế liệu; con ông Trần Văn T (đã chết) và bà Trần Thị N (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1950; Có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất sinh năm 1985 (đã chết).

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân: Ngày 09/7/2019 bị Công an thành phố CĐ, tỉnh An Giang xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi “Mua tài sản của người khác dù biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có”.

Bị cáo tại ngoại, đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 31/3/2022 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, cần tiền tiêu xài, Huỳnh Thanh P và Lê Văn T4 rủ nhau thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể:

Vụ án 1: Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 28/9/2021, Huỳnh Thanh P và Lê Văn T4 đi bộ đến khu vực tổ 18, khóm CQ 3, phường CP B, thành phố CĐ, phát hiện quán cà phê “*The Magic*” do Quách T6 làm chủ, không người trông coi, cả hai trèo rào đột nhập vào trong, thấy căn phòng, vách tôn, đã đóng khóa cửa, cả hai dùng tua vít có sẵn trong quán tháo gỡ vách phòng lấy 02 cây quạt đứng, 02 cây quạt treo tường, 02 cái bàn bằng kim loại màu trắng (Inox) và 01 bếp gas. Sau đó, P và T4 mang đi bán cho Âu Thị Lê H3 01 cây quạt đứng và 02 cây quạt treo tường, giá 350.000 đồng; bán cho Hà Thị Kim A 01 cây quạt đứng, giá 150.000 đồng; bán cho Trần Văn Đ 02 cái bàn bằng kim loại màu trắng (Inox), biết tài sản do trộm cắp mà có, Đ mua với giá 300.000 đồng. Số tiền bán tài sản có được, P, T4 chia nhau tiêu xài hết. Riêng 01 bếp gas do bị hỏng, không dùng được nên mang về nhà của T4 (tổ 15, khóm MT, phường VM, thành phố CĐ) ném bỏ.

Vụ án 2: Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 08/10/2021 Huỳnh Thanh P điều khiển xe đạp chở Lê Văn T4, đến khu vực tổ 01, khóm CQ 3, phường CP B, thành phố CĐ, phát hiện bên trong hàng rào nhà Lý Nghiệp P5 có để nhiều bàn, ghế thấy không có người, T4 kêu P ở bên ngoài canh giới, T4 trèo rào vào trong lấy 04 cái bàn bằng kim loại màu trắng (Inox) và 08 cái ghế nhựa màu cam, chân ghế bằng kim loại màu trắng đưa ra ngoài cho P rồi cùng mang đi bán cho Trần Văn Đ biết tài sản do trộm cắp mà có, Đ mua với giá 840.000 đồng, P và T4 chia nhau tiêu xài hết.

Phát hiện mất trộm, Quách T6, Lý Nghiệp P5 trình báo Công an, Công an mời làm việc P và T4 thừa nhận hành vi lấy trộm tài sản đem bán. Công an đã thu hồi tài sản bị P và T4 lấy trộm; riêng 01 bếp gas, đi truy tìm nhưng không thu hồi được.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 234, 236/KL-ĐG ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố CĐ, ghi nhận:

- 02 cây quạt loại đứng (01 cây hiệu Senko, màu đen – cam, 01 cây hiệu Lifan) trị giá 300.000 đồng; 02 cây quạt loại treo tường hiệu Lifan, màu xanh trị giá 200.000 đồng và 02 cái bàn bằng kim loại, màu trắng (Inox) kích thước (1,2 x 0,78 x 0,86)m, trị giá 800.000 đồng. Tổng cộng 1.300.000 đồng.

- 04 cái bàn bằng kim loại, màu trắng (Inox), có chữ Tân Thành, loại bàn xếp, kích thước (90 x 55 x 75)cm, trị giá 1.200.000 đồng và 08 cái ghế nhựa màu cam, có tựa lưng và tay vịn, chân ghế bằng kim loại màu trắng, trị giá 400.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng.

- 01 bếp gas không thu hồi được, không rõ nhãn hiệu, thông số kỹ thuật và chủng loại nên không khảo sát định giá được.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKSCĐ-HS ngày 21/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố các bị cáo Huỳnh Thanh P về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Trần Văn Đ về tội *Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh P (P Gà) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo P được tính từ ngày 26/02/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm h, điểm o, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo Trần Văn Đ chấp hành hình phạt tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, bị cáo Trần Văn Đ có đơn kháng cáo yêu cầu cấp Phúc thẩm xem xét giảm hình phạt và cho hưởng án treo, với lý do: Bị cáo đã trên 70 tuổi, sức khỏe yếu, hoàn cảnh rất khó khăn, lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự, hậu quả gây thiệt hại không lớn.

Tại phiên tòa Phúc thẩm:

- Bị cáo Đ thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã quy kết. Cụ thể bị cáo khai, khi P và T4 mang tài sản đến bán, mặc dù P và T4 không nói nhưng bị cáo vẫn biết rõ đây là tài sản do P và T4 lấy trộm, vì P và T4 mang tài sản bán cho bị cáo vào đêm khuya, mục đích của bị cáo mua lại tài sản này để bán lại lấy lãi. Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo là xin Hội đồng xét xử Phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa Phúc thẩm phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

+ Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Đ đủ điều kiện xem xét theo thủ tục Phúc thẩm.

+ Về giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa Phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, xét thấy tài sản phạm tội không lớn, bị cáo đã trên 70 tuổi, nên đề nghị Hội đồng xét xử Phúc thẩm giảm một phần hình phạt đối với bị cáo; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 04 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Đơn kháng cáo của bị cáo Toàn được nộp trong hạn luật định, đơn có nội dung rõ ràng, nên đủ điều kiện xem xét theo thủ tục Phúc thẩm.

[1.2]. Đối với bị hại ông Quách T6, ông Lý Nghiệp P5; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà Âu Thị Lệ H3, bà Hà Thị Kim A và ông Lê Văn T4, do không có kháng cáo, không có liên quan đến nội dung kháng cáo của bị cáo nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về nội dung vụ án, xét thấy:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa Phúc thẩm, Hội đồng xét xử Phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Văn Đ có 02 lần mua tài sản do Huỳnh Thanh P và Lê Văn T4 mang đến bán. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Ngày 28/9/2021 mua 02 cái bàn bằng kim loại màu trắng (Inox) với giá 300.000 đồng.

- Lần 2: ngày 08/10/2021 mua 04 cái bàn kim loại màu trắng (Inox) và 08 cái ghế nhựa màu cam, chân đế bằng kim loại, với giá 840.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 234, 236/KL-ĐG ngày 19/10/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố CD, ghi nhận:

- 02 cái bàn bằng kim loại, màu trắng (Inox) kích thước (1,2 x 0,78 x 0,86) m, trị giá 800.000 đồng.

- 04 cái bàn bằng kim loại, màu trắng (Inox), có chữ Tân Thành, loại bàn xếp, kích thước (90 x 55 x 75) cm, trị giá 1.200.000 đồng và 08 cái ghế nhựa màu cam, có tựa lưng và tay vịn, chân ghế bằng kim loại màu trắng, trị giá 400.000 đồng. Tổng cộng 1.600.000 đồng.

Mặc dù không hứa hẹn trước nhưng bị cáo Trần Văn Đ biết rõ tài sản do Huỳnh Thanh P và Lê Văn T4 mang đến bán cho bị cáo là tài sản do P và T4 lấy trộm của người khác nhưng vì háo lợi, bị cáo vẫn mua với giá thấp hơn so với giá thực tế nhằm mục đích bán lại lấy lãi.

Do Huỳnh Thanh P đã bị xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, trong thời gian được xem là có tiền sự, nay tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản, nên Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Huỳnh Thanh P về tội cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

Đối với Lê Văn T4 do giá trị tài sản lấy trộm chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra chuyển xử lý hành chính là có cơ sở.

Do hành vi của bị cáo Huỳnh Thanh P đủ yếu tố cấu thành “Tội trộm cắp tài sản”, nên hành vi của bị cáo Trần Văn Đ đã phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo quy định tại khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Về kháng cáo của bị cáo Đ xét thấy:

Bị cáo Trần Văn Đ là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết được việc mua lại tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật. Bị cáo biết rõ tài sản do Huỳnh Thanh P và Lê Văn T4 mang đến bán cho bị cáo là do lấy trộm mà có, nhưng vì hám lợi, bị cáo vẫn chấp nhận mua tài sản, bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật. Hành vi của bị cáo Đ thể hiện xem thường pháp luật, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước ở địa phương, gây mất trật tự trị an ở địa phương.

Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thì bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự là phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, người phạm tội trên 70 tuổi, bị cáo thuộc thành phần lao động có thu nhập thấp, không biết chữ, là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét về quá trình nhân thân thì vào ngày 09/7/2019 bị cáo bị Công an thành phố CĐ xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua tài sản của người khác dù biết rõ tài sản đó do vi phạm pháp luật mà có”, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận cho bị cáo hưởng án treo.

Tuy nhiên, xét bị cáo đã trên 70 tuổi, bị cáo không biết chữ nên nhận thức về pháp luật còn hạn chế, tài sản phạm tội có giá trị không lớn, tại phiên tòa Phúc thẩm bị cáo thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Văn Đ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

[4]. Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo Đ được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn Đ; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm h, 0, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 3 điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn Đ 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn Đ không phải chịu án phí hình sự Phúc thẩm.

3. Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2022/HS-ST ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố CĐ, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án Phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại TP Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố CĐ;
- TAND thành phố CĐ;
- Công an thành phố CĐ;
- Chi cục THADS thành phố CĐ;
- UBND phường CP B, thành phố CĐ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh AG;
- Lưu: Tòa Hình sự, Phòng KTNV & THAHS, Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Sơn